

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2017/HNGĐ-ST

Ngày 30/11/2017

Về việc “Ly hôn”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hợp và bà Vũ Thị Dung;

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ Thy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2017 tại hội trường xét xử Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 220/2017/TLST-HNGĐ ngày 23/10/2017 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14/11/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị Quỳnh Nh, sinh năm 1997 (có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1994 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 1 khu phố Phú An, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 16/10/2017, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đào Thị Quỳnh Nh trình bày:

Chị và anh Nguyễn Đình T sau thời gian tìm hiểu, đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Lộc, thị xã Bình Long vào ngày 17/9/2015 theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc.

Thời gian đầu chung sống vợ chồng sống hạnh phúc, đến nay vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Đình T.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị và anh Nguyễn Đình T có một con chung tên Nguyễn Đức Anh T, sinh ngày 14/12/2015. Chị đồng ý giao con chung cho anh Đình T trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và chị không cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về nợ chung và tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Đối với anh Nguyễn Đình T: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà anh Nguyễn Đình T không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu ly hôn của chị Đào Thị Quỳnh Nh. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải nhưng anh Nguyễn Đình T vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Đào Thị Quỳnh Nh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không cung cấp thêm chứng cứ tài liệu khác.

Bị đơn anh Nguyễn Đình T đồng ý ly hôn với chị Quỳnh Nh và yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu chị Quỳnh Nh cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn chấp hành theo quy định pháp luật của HĐXX: Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành theo quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn và giao con chung tên Nguyễn Đức Anh T cho anh Nguyễn Đình T trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Đào Thị Quỳnh Nh, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do chị Đào Thị Quỳnh Nh khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Đình T.

Anh Nguyễn Đình T đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 1 khu phố Phú An, phường An Lộc, thị xã Bình Long. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Quỳnh Nh và anh Nguyễn Đình T đăng ký kết hôn vào ngày 17/9/2015 tại Ủy ban nhân dân phường An Lộc, thị xã Bình Long theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Quỳnh Nh, anh Đình T là hợp pháp.

Chị Quỳnh Nh cho rằng quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, chị đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ khi chị nộp đơn ly hôn. Anh Nguyễn Đình T đã được Tòa án triệu tập để làm việc đối với yêu cầu ly hôn của chị Quỳnh Nh nhưng anh Đình T vắng mặt. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Đình T đồng ý ly hôn với chị Quỳnh Nh. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Quỳnh Nh và anh Đình T.

[3] Về con chung: Chị Quỳnh Nh đồng ý giao con chung tên Nguyễn Đức Anh T cho anh Đình T trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, chị không cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Anh Đình T đồng ý nuôi con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu chị Quỳnh Nh không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Đào Thị Quỳnh Nh phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Quỳnh Nh và anh Nguyễn Đình T.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đức Anh T, sinh ngày 14/12/2015 cho anh Nguyễn Đình T trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Đào Thị Quỳnh Nh phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003883 ngày 16/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND phường An Lộc;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến